

		6 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP nêu trên.	
Về điều khoản chuyển tiếp	Bộ Tài chính	Hiện dự thảo Nghị định chưa quy định điều khoản chuyển tiếp. Để tránh vướng mắc khi triển khai thực hiện, đề nghị bổ sung quy định chuyển tiếp về (i) áp dụng pháp luật đối với hành vi vi phạm đã kết thúc trước khi Nghị định có hiệu lực thi hành, hành vi vi phạm đang thực hiện; (ii) trường hợp quyết định xử phạt VPHC đã được ban hành trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành mà sau thời điểm có hiệu lực của Nghị định này, cá nhân, tổ chức bị xử phạt VPHC còn khiếu nại; (iii) hành vi VPHC xảy ra trước ngày Nghị định có hiệu lực thi hành mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét, giải quyết đề xử phạt VPHC. Do đó, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu quy định của Luật Xử lý VPHC, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định điều khoản chuyển tiếp tại dự thảo Nghị định cho phù hợp.	- Tiếp thu và đã chỉnh lý, bổ sung tại dự thảo Nghị định.
	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Nghị định cần coi trọng bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, khi người sản xuất, cung cấp các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ không đúng với quy định, với quảng cáo... thì không chỉ xử phạt hành chính mà cần có xử phạt bổ sung; không chỉ bị tịch thu mà còn phải khắc phục, đền bù cho người tiêu dùng; có như thế mới thực sự bảo vệ người tiêu dùng. Nếu chỉ xử phạt mà người tiêu dùng không được đền bù thì quyền lợi người tiêu dùng vẫn chưa được đảm bảo, chưa được bảo vệ đầy đủ.	- Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở các nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Theo đó, mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

	Thanh tra Chính phủ	Tại Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 31/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Bộ Công Thương được giao chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định trình Chính phủ trong tháng 5 năm 2024. Đề nghị Bộ Công Thương trên cơ sở kết quả tổng kết, đánh giá công tác thi hành Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi trên toàn quốc, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan để hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét, ban hành	- Tiếp thu. Bộ Công Thương đã tiến hành đánh giá tình hình thi hành Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi và nghiên cứu, tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và chính lý dự thảo Nghị định.
--	------------------------	---	--

2.2. Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

NHÓM VĂN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH			
UBND tỉnh Nam Định (Cục QLTT)		Đối với dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng lại nội dung, hình thức của dự thảo Tờ trình cho phù hợp với mẫu số 02 Tờ trình đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	- Tiếp thu.
UBND thành phố Đà Nẵng		Ngày Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC, có hiệu lực từ 01/01/2022. Đề nghị bổ sung cụ thể ngày, tháng, năm Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC	- Tiếp thu.
UBND tỉnh Quảng Bình, UBND thành phố Hải Phòng		Tại khoản 2, mục I (trang 2) dự thảo Tờ trình, đề nghị sửa lại là Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.	- Tiếp thu.

	SCT tỉnh Hà Giang, SCT tỉnh Bắc Giang	- Tại tên các mục của Tờ trình đề nghị Ban soạn thảo xem xét chỉnh sửa cụm từ “VĂN BẢN” thành “NGHỊ ĐỊNH” cho cụ thể, phù hợp với nội dung. - Đề nghị Ban soạn thảo xem xét, rà soát toàn bộ nội dung dự thảo bổ sung, chỉnh sửa các câu từ, như: tại khoản 1 mục I sửa khoảng cách hai từ “luật” tại đoạn “văn bản quy phạm pháp luật về quản lý nhà nước”; tại khoản 1 mục II sửa từ “sửa” tại đoạn “đặc biệt tập chung rà soát, sửa đổi bổ sung”; thêm từ “bổ” tại đoạn 1 khoản 2 mục I “Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 31/01/2022 sửa đổi, sung một số điều”.	- Tiếp thu.
	UBND tỉnh Gia Lai	Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh thống nhất tên gọi giữa Tờ trình với dự thảo 2 Nghị định	- Tiếp thu.
	UBND tỉnh Đắk Lắk	Chính lý một số lỗi tại mục I, IV	- Tiếp thu.
DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH			
	UBND tỉnh Kon Tum, UBND tỉnh Gia Lai	- Tại phần địa danh, ngày, tháng, năm ban hành: Đề nghị cơ quan soạn thảo cân giữa đối với phần địa danh, ngày, tháng, năm ban hành so với Quốc hiệu và Tiêu ngữ cho phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 59 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	- Tiếp thu.

	UBND tỉnh Biên, UBND tỉnh Gia Lai	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa, viết đầy đủ thành: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí. Lý do: Để đảm bảo chính xác và phù hợp với mẫu số 28 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	- Tiếp thu
Tên Điều 1 dự thảo	UBND tỉnh Nam Định (Cục QLTT)	Tại phần tên gọi của Điều 1 dự thảo Nghị định quy định như sau: “Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản	- Tiếp thu.

		xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ - CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ”. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung “Mục” vào tên điều luật và sửa lại tên điều luật như sau: “Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều, mục của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP.... Của Chính Phủ” cho phù hợp với khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định.	
Tên Điều 1, Điều 2 dự thảo	UBND tỉnh Kon Tum	- Tại phần tên gọi, tên Điều 1, tên Điều 2 của dự thảo Nghị định: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đầy đủ tên gọi của Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ cho phù hợp với Mẫu số 28 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	- Tiếp thu.
Điều 1	SCT tỉnh Cà Mau, UBND tỉnh Hòa Bình, UBND Điện Biên, UBND Đồng Tháp, SCT Bình	Đề thuận tiện cho việc áp dụng và tra cứu nội dung văn bản theo thứ tự các điều khoản của dự thảo Nghị định, đề nghị đưa nội dung khoản 2 lên trước khoản 1, Điều 1 dự thảo Nghị định thành: “Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm	- Tiếp thu và đã chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.

	Dương	hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ như sau: 1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Điều 4 như sau: 2. Sửa đổi khoản 13 Điều 17 như sau:”	
Khoản 1 Điều 1 (Sửa đổi khoản 13 Điều 17)	UBND tỉnh Đồng Nai	Tại khoản 1 Điều 1 Sửa đổi khoản 13 Điều 17, qua rà soát nội dung này giữa Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020, Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP và Nghị định số 17/2022/NĐ-CP làm không thay đổi, không có sự sửa đổi, bổ sung nào nên đề nghị không đưa nội dung của Điều Khoản này vào phần sửa đổi, bổ sung của Dự thảo.	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. Lý do: Khoản 13 Điều 17 của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi quy định áp dụng hình thức xử phạt bổ sung “tịch thu phương tiện là công cụ, máy móc được sử dụng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều này. Dự thảo Nghị định dự kiến bãi bỏ quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 17 nên cần fthieets phải sửa đổi quy định tại khoản 13 Điều 17 để bảo đảm phù hợp.
Khoản 2 Điều 1 Dự thảo	UBND tỉnh Đồng Tháp	Đề nghị xem xét sửa đổi nội dung quy định sắp xếp các Điều theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, cụ thể như sau: Mức phạt tiền quy định tại Chương II... áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính do cá nhân thực hiện, trừ các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Điều 33, Điều 34, Điều 35, khoản 2 Điều	- Tiếp thu.

		46b, khoản 2, 3 Điều 53a, khoản 6, 7, 8, 9 Điều 56, Điều 68 và khoản 6, 7, 8 Điều 77 của Nghị định này.	
	UBND thành phố Hà Nội	Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi: Đề nghị bổ sung thêm Điều 67 vào các trường hợp loại trừ vì: Điều 67 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định về hành vi vi phạm của văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Nghị định 98/2020/NĐ-CP văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam được xác định là tổ chức. Do đó, các hành vi quy định tại Điều 67 Nghị định 98/2020/NĐ-CP chỉ do tổ chức thực hiện nên việc áp dụng mức phạt nhân đôi với trường hợp này là không cần thiết, khó áp dụng, dễ gây hiểu lầm	- Tiếp thu.
Khoản 3 Điều 1 (Điều 46)	SCT tỉnh Tiền Giang	Tại Điều 46 quy định hành vi vi phạm về bảo vệ thông tin người tiêu dùng, kính đề nghị bổ sung hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp thương nhân không có biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin người tiêu dùng khi chỉnh sửa, cập nhật, hủy bỏ thông tin người tiêu dùng. Lý do: khoản 1 Điều 15 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 quy định “Tổ chức, cá nhân kinh doanh tự mình hoặc ủy quyền, thuê bên thứ ba thực hiện việc thu thập, lưu trữ, sử dụng, <i>chỉnh sửa, cập nhật, hủy bỏ</i> thông tin của người tiêu dùng phải bảo đảm an toàn, an ninh	- Tiếp thu.

		thông tin của người tiêu dùng theo quy định”.	
Khoản 3 Điều 1 (điểm e khoản 1 Điều 46)	UBND thành phố Đà Nẵng	Điều 17 Luật BVQLNTD quy định việc thông báo khi thu thập, sử dụng thông tin của người tiêu dùng. Theo đó, trong trường hợp thông tin đã được người tiêu dùng công khai hoặc trường hợp khác theo quy định của pháp luật thì tổ chức, cá nhân kinh doanh không phải thực hiện nghĩa vụ thông báo khi thu thập sử dụng thông tin của người tiêu dùng. Tuy nhiên tại điểm e khoản 1 Điều 46 quy định hành vi “Không thông báo rõ ràng, công khai bằng hình thức phù hợp với người tiêu dùng về mục đích, phạm vi thu thập, sử dụng thông tin, thời hạn lưu trữ thông tin của người tiêu dùng trước khi thực hiện và phải được người tiêu dùng đồng ý theo quy định” chưa loại trừ trường hợp tổ chức cá nhân kinh doanh không phải thực hiện nghĩa vụ nêu trên theo quy định tại khoản 3 điều 17 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023. Đề nghị bổ sung trường hợp loại trừ nghĩa vụ thông báo của tổ chức, cá nhân kinh doanh tại khoản 3 Điều 17 Luật BVQLNTD khi quy định hành vi vi phạm tại điểm e khoản 1 Điều 46	- Tiếp thu và đã chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.
Khoản 3 Điều 1 (Điểm a khoản 2 Điều 46)	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Điểm a khoản 2 Điều 46 Đề nghị bỏ chữ “có” đứng trước cụm từ “biện pháp ngăn ngừa”.	- Đã chỉnh lý quy định tại điểm a khoản 2 Điều 46 “...hoặc không có biện pháp ngăn ngừa...”

Khoản 3 Điều 1 (điểm c khoản 1 Điều 46a)	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Tại điểm c khoản 1 Điều 46a đề nghị sửa "c) Từ chối giải quyết yêu cầu của người tiêu dùng để bị tổn thương nhưng không trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ căn cứ pháp lý và sự không phù hợp với nội dung chính sách đã công bố theo quy định" thành: "c) Từ chối giải quyết yêu cầu của người tiêu dùng để bị tổn thương nhưng không trả lời bằng văn bản hoặc văn bản từ chối không nêu rõ căn cứ pháp lý và sự không phù hợp với nội dung chính sách đã công bố theo quy định".	- Tiếp thu.
Khoản 3 Điều 1 (điểm i khoản 1 Điều 46a)	UBND tỉnh Điện Biên	Tại điểm i khoản 1 Điều 46a đề nghị xem xét, bổ sung và chỉnh sửa như sau: i) không xây dựng, cập nhật, công khai cho người tiêu dùng để bị tổn thương các nội dung, cơ chế, chính sách áp dụng với hình thức niêm yết tại trụ sở, địa điểm kinh doanh hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử, phần mềm ứng dụng (nếu có) hoặc không đào tạo, tập huấn cho người lao động của mình về các nội dung, cơ chế, chính sách đó theo quy định" để đảm bảo tính thống nhất, chính xác với nội dung quy định tại khoản 3 Điều 8 của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. Lý do: Trách nhiệm "Xây dựng, cập nhật, công khai cho người tiêu dùng để bị tổn thương các nội dung quy định tại khoản này theo hình thức niêm yết tại trụ sở, địa điểm kinh doanh hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử, phần mềm ứng dụng (nếu có)" đã được quy định cụ thể tại điểm e khoản 3 Điều 8 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023.
Khoản 3 Điều 1 (khoản 1 Điều 46a)	SCT tỉnh Trà Vinh	Tại khoản 1 Điều 46a. Hành vi vi phạm quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để bị tổn thương (theo dự thảo). Đề nghị bổ sung hành vi vi phạm "Có hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử hoặc lợi dụng yếu tố dễ bị tổn thương để xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng trong quá	- Không tiếp thu. Lý do: Hành vi vi phạm đã được quy định tại khoản 2 Điều 46a dự thảo Nghị định.

		trình thực hiện giao dịch”, do hành vi này được quy định tại điểm d khoản 3 Điều 8 Luật Bảo vệ quyền lợi Người tiêu dùng năm 2023, cần có chế tài xử lý.	
Khoản 3 Điều 1 (Điểm a, khoản 1, Điều 46b)	SCT Bắc Giang	Điểm a, khoản 1, Điều 46b có khái niệm “không đảm bảo an toàn” là còn chung chung, chưa rõ ràng; đề nghị xem xét, chỉnh sửa, bổ sung đối với nội dung này.	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. Lý do: sản phẩm, hàng hoá không có khả năng gây mất an toàn và sản phẩm, hàng hoá có khả năng gây mất an toàn được quy định tại khoản 3, khoản 4 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá.
Khoản 3 Điều 1 (điểm b, khoản 1, Điều 46b)	UBND tỉnh Quảng Bình (giống ý kiến Cục QLTT)	* Tại điểm b, khoản 1, Điều 46b (trang 5): “ <i>Bán, cung cấp cho người tiêu dùng các loại sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ trái pháp luật, trái với thuần phong mỹ tục và đạo đức xã hội</i> ” còn chung chung, chưa xác định rõ được hành vi. Đề nghị xem xét thay cụm từ “ <i>trái pháp luật</i> ” bằng cụm từ “ <i>mà pháp luật cấm</i> ” để phù hợp với các quy định hiện hành.	- Tiếp thu và chỉnh lý theo hướng không quy định hành vi tại dự thảo Nghị định. Việc buôn bán, lưu thông các hàng hoá, dịch vụ trái pháp luật cụ thể trong từng lĩnh vực đã được quy định xử phạt cụ thể tại các điều khoản và/hoặc nghị định quy định xử phạt của Chính phủ.
	UBND tỉnh An Giang		
		Tại điểm b khoản 1 Điều 46b dự thảo Nghị định cần có quy định giải thích rõ hơn nội dung quy định sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ trái pháp luật,	

		trái với thuần phong mỹ tục và đạo đức xã hội.	
Khoản 3 Điều 1 (điểm d khoản 1 Điều 46b)	UBND tỉnh Đồng Nai	Tại điểm d khoản 1 Điều 46b dự thảo quy định: “Không đối hàng hóa cho người tiêu dùng hoặc trả lại tiền và nhận lại hàng hóa từ người tiêu dùng trong trường hợp hàng hóa do mình bán, cung cấp không bảo đảm an toàn, đo lường, số lượng, khối lượng, chất lượng, công dụng như thông tin mà mình cung cấp;” Đề nghị tăng mức phạt tiền đối với hành vi này vì mức phạt tiền trên là không đủ tính răn đe do hành vi này của những người bán hàng diễn ra thường xuyên, gây thiệt hại cho người tiêu dùng.	- Đề nghị cho phép giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định để bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội.
Khoản 3 Điều 1 (Điều 47)	UBND tỉnh Điện Biên	Điều 47: đề nghị xem xét bổ sung quy định mức xử phạt đối với hành vi vi phạm: “ Không thực hiện niêm yết giá theo quy định của pháp luật về giá” đề đảm bảo tính đầy đủ và phù hợp với nội dung quy định tại Điều 21 của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.	- Không tiếp thu. Lý do: Hành vi vi phạm về công khai thông tin về giá (niêm yết giá) được quy định xử phạt tại Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá.
Khoản 3 Điều 1 (điểm b khoản 1 Điều 48)	SCT tỉnh Tiền Giang	Tại điểm b khoản 1 Điều 48 quy định hành vi vi phạm về hình thức hợp đồng giao kết với người tiêu dùng, hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung có quy định nội dung xử phạt đối với hành vi: “<i>Không sử dụng cỡ chữ nhỏ nhất là 12 theo loại chữ Times New Roman hoặc kích cỡ tương đương trong trường hợp giao kết bằng văn bản giấy</i>”. Đề nghị sửa lại thành: “<i>Sử dụng cỡ chữ nhỏ</i>”.	- Tiếp thu một phần và đã chỉnh lý điểm b khoản 1 Điều 48 dự thảo Nghị định thay thế các điểm b, c và d khoản này như sau: “Không thực hiện đúng quy định về cỡ chữ tối thiểu, mức độ tương phản màu chữ và màu nền thể hiện nội dung hoặc

		hơn 12 theo loại chữ Times New Roman hoặc kích cỡ tương đương đối với các loại chữ khác trong trường hợp giao kết bằng văn bản giấy”.	bổ cục, thiết kế của văn bản trong trường hợp giao kết bằng văn bản..”.
Khoản 3 Điều 1 (điểm c, khoản 1, điều 48)	UBND tỉnh Quảng Bình, SCT Bắc Giang	*Tại điểm c, khoản 1, điều 48 (trang 7) quy định “<i>Màu chữ và màu nền thể hiện nội dung văn bản không tương phản nhau</i>”, hiện chưa có quy định cụ thể về màu nền tương phản nhau là như thế nào mà chủ yếu dựa vào cảm quan của cá nhân, việc này sẽ gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong đánh giá, xác định vi phạm, vì vậy đề nghị nghiên cứu để bổ sung quy định cụ thể, rõ ràng.	
Khoản 3 Điều 1 (khoản 4 Điều 49)	SCT Quảng Ngãi	1. Tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định: Đề nghị sửa đổi khoản 4 Điều 49. “4. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động giao kết hợp đồng có thời hạn từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm tại “<i>Điều này</i>” trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm”. Lý do: tại khoản 3 Điều 49 quy định: “<i>Phạt tiền gấp hai lần mức tiền phạt quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này trong trường hợp hành vi vi phạm được thực hiện trên địa bàn từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên</i>”. Vậy nếu vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm tại khoản 1, khoản 2 thì cả khoản 1 cũng nên áp dụng	- Đã chỉnh lý dự thảo Nghị định theo hướng không quy định hình thức xử phạt bổ sung “Đình chỉ hoạt động giao kết hợp đồng” do tác động kinh tế - xã hội của việc áp dụng trên thực tế vượt quá tình chất, mức độ của hành vi vi phạm.

		hình thức xử phạt bổ sung.	
Khoản 3 Điều 1 (khoản 1, Điều 51)	SCT tỉnh Bắc Giang	Tại khoản 1, Điều 51 đề nghị chỉnh sửa nội dung “Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với thương nhân có hành vi không gửi báo cáo tình hình đăng ký, áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tới cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận đăng ký theo quy định.” thành “Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với thương nhân có hành vi không gửi báo cáo tình hình đăng ký, áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tới cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận đăng ký khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.”; do hiện nay chưa có quy định cụ thể trách nhiệm của thương nhân trong việc báo cáo tình hình đăng ký, áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.	- Đề nghị cho phép giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. Lý do: Trách nhiệm báo cáo tình hình đăng ký, áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc danh mục sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ phải đăng ký được quy định tại Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
Khoản 3 Điều 1 (Điều 53)	UBND tỉnh Nam Định (Cục QLTT)	- Tại Điều 53 của dự thảo, đề nghị bổ sung nội dung xử lý vi phạm với hành vi của thương nhân giao dịch từ xa không tuân thủ quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn đối với hàng hóa minh cung cấp.	- Không tiếp thu. Lý do: hành vi vi phạm cụ thể về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn sản phẩm hàng hoá đã được quy định tại Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực có liên quan.
Khoản 3 Điều 1 (Điều 55)		- Tại Điều 55 của dự thảo, đề nghị bổ sung nội dung xử lý vi phạm với hành vi của cá nhân, tổ chức bán hàng tận cửa không tuân thủ quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn đối	

		với hàng hóa mình cung cấp.	
	SCT tỉnh Tiền Giang	Tại Điều 56 quy định hành vi vi phạm về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, kính đề nghị bổ sung hình thức xử phạt đối với cá nhân, tổ chức kinh doanh đa cấp thực hiện hành vi kinh doanh theo phương thức đa cấp đối với dịch vụ hoặc hình thức khác không phải là mua bán hàng hóa và phát triển mạng lưới bán hàng đa cấp không dựa trên giao dịch mua bán hàng hóa bị cấm theo điểm d và đ khoản 2 Điều 10 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023.	- Đề nghị cho phép giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. Lý do: Hành vi “Kinh doanh theo phương thức đa cấp đối với đối tượng không được phép kinh doanh theo phương thức đa cấp theo quy định” đã được quy định bị xử phạt tại điểm i khoản 9 Điều 56 dự thảo Nghị định.
Khoản 3 Điều 1 (Điều 56)	UBND tỉnh Nam Định (Cục QLTT)	- Tại Điều 56 dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung nội dung xử lý vi phạm đối với hành vi của tổ chức kinh doanh đa cấp người tham gia bán hàng đa cấp không tuân thủ quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn đối với hàng hóa mình cung cấp.	- Không tiếp thu. Lý do: hành vi vi phạm cụ thể về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn sản phẩm hàng hoá đã được quy định tại Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực có liên quan.
	UBND tỉnh Điện Biên	Điều 56: Đề nghị xem xét, điều chỉnh sắp xếp quy định khung phạt tiền đối với từng hành vi vi phạm hành chính bảo đảm các khung tiền phạt trong một điều phải được sắp xếp theo thứ tự mức phạt từ thấp đến cao, để đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.	- Tiếp thu và đã chỉnh lý Điều 56 dự thảo Nghị định.

Khoản 3 Điều 1 (điểm c khoản 2 Điều 56)	UBND tỉnh Điện Biên	Đề nghị xem xét chỉnh sửa điểm c khoản 2 Điều 56 thành “c) Hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương nơi doanh nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp” để đảm bảo tính chính xác tên gọi và phù hợp với nội dung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. Lý do: hành vi vi phạm được quy định đối với người tham gia bán hàng đa cấp.
Khoản 3 Điều 1 (Điểm a khoản 4 Điều 56)	UBND tỉnh Đồng Nai	Điểm a khoản 4 Điều 56 dự thảo quy định: “Tham gia vào hoạt động của tổ chức, cá nhân kinh doanh theo phương thức đa cấp chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp.” Về hành vi này xử phạt đối với người tham gia bán hàng đa cấp là không khả thi vì hành vi (hoạt động bán hàng đa cấp chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp) là vi phạm của tổ chức, cá nhân kinh doanh đa cấp còn người tham gia bán hàng đa cấp không thể biết được là tổ chức. cá nhân kinh doanh đa cấp đó có giấy chứng nhận đăng ký hay chưa nên đề nghị không đưa hành vi này vào trong dự thảo.	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. Lý do: Khoản 4 Điều 5 Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28/4/2023 của Chính phủ cấm cá nhân tham gia vào hoạt động của tổ chức, cá nhân kinh doanh theo phương thức đa cấp chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
Khoản 3 Điều 1 (điểm b khoản 7 Điều 56)	UBND tỉnh Điện Biên, Lào Cai	Đề nghị xem xét, chỉnh sửa điểm b khoản 7 Điều 56 thành: b) Không duy trì hoặc duy trì đầu mối tại địa phương không đáp ứng các điều kiện theo quy định trong trường hợp không có trụ sở, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tại địa phương”, để đảm bảo đầy đủ và phù hợp	- Tiếp thu.

		với nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Nghị định 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.	
điểm khoản Điều 56	c 7 UBND tỉnh Lào Cai	Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 7 Điều 56 của Dự thảo Nghị định như sau: “Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định về việc thông báo với Sở Công Thương khi tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp trong các trường hợp sau: (i) Hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp có sự tham dự của từ 30 người trở lên hoặc có sự tham dự của từ 10 người tham gia bán hàng đa cấp trở lên mà không phải là cuộc họp hoặc sự kiện nội bộ tại địa phương nơi doanh nghiệp đã được cấp xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp; (ii) Hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp tổ chức theo hình thức trực tuyến có sự tham gia của người tham gia bán hàng đa cấp tại một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (iii) Hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp tổ chức theo hình thức trực tuyến có sự tham gia của người tham gia bán hàng đa cấp tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương”. 2 Lý do: Căn cứ theo quy định tại khoản 20, Điều 1, Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28/4/2023 của Chính phủ về	Tiếp thu một phần và chỉnh lý như sau: “c) Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng trách nhiệm thông báo với Sở Công Thương khi tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp thuộc trường hợp phải thông báo theo quy định;”

		việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.	
Khoản 3 Điều 1 (Điểm a, điểm b khoản 9 Điều 56)	SCT tỉnh Hà Giang	Điểm a, điểm b khoản 9 Điều 56 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 dự thảo, đề nghị Ban soạn thảo xem xét gộp thành một điểm và chỉnh sửa thành: “a) Các hành vi vi phạm tại điểm a khoản 3 Điều này”. Vì nội dung điểm a, điểm b khoản 9 Điều 56 đã được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 56.	- Tiếp thu một phần và đã chỉnh lý quy định tại khoản 3 Điều 56 dự thảo Nghị định để bảo đảm rõ ràng, cụ thể.
Điểm c, đ khoản 1 Điều 57	UBND tỉnh Bến Tre	Bổ sung cụm từ “cho người tiêu dùng” - “ <u>Không cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực, chính xác về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và hoạt động của tổ chức, cá nhân kinh doanh <u>cho người tiêu dùng</u></u> ”. - “ <u>Không giao hóa đơn, chứng từ mua bán, giao nhận sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ <u>cho người tiêu dùng</u></u> ”. Lý do: dự thảo hiện tại không quy định rõ không cung cấp cho ai (cho người tiêu dùng hay cho Ủy ban nhân dân cấp xã...)	- Tiếp thu.
Khoản 3 Điều 1	SCT tỉnh Hà Giang	Tại các khoản 2,3,4,5 Điều 58 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3	- Tiếp thu và đã chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.

(khoản 2,3,4,5 Điều 58)		Điều 1 dự thảo, đề nghị Ban soạn thảo chỉnh sửa cụm từ “khoản 2” tại đoạn “hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 điều này” thành “khoản 1” cho phù hợp với nội dung quy định của dự thảo.	
Khoản 3 Điều 1 (khoản 1 Điều 61a)	UBND tỉnh Đồng Nai	Mức phạt quy định tại khoản 1 Điều 61a dự thảo Nghị định là quá nhẹ không đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm của thương nhân vì dù có giá trị giao dịch của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ nhỏ nhưng mức độ hành vi vi phạm lại rất lớn tại điểm n, điểm h khoản 1 Điều 61a như: “h) Đánh tráo, gian lận sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ khi giao hàng, cung cấp dịch vụ cho người tiêu dùng;” “n) Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người tiêu dùng hoặc lợi dụng thiên tai, dịch bệnh để cung cấp hàng hóa, dịch vụ không bảo đảm chất lượng.” Đề nghị tăng mức phạt tiền đối với vi phạm ở Điều này để có tính răn đe, nếu giá trị giao dịch của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ lớn có thể xem xét xử lý hình sự.	- Tiếp thu và đã chỉnh lý theo hướng tăng mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm quy định tại Điều 61a dự thảo Nghị định.
Khoản 3 Điều 1 (điểm d khoản 2 Điều 61a)	SCT tỉnh Bình Thuận	Tại điểm d khoản 2 Điều 61a Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ (dự kiến được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định), đề nghị nghiên cứu, điều chỉnh bỏ cụm từ “đo lường, số lượng, khối lượng, chất lượng”, bởi theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP	- Tiếp thu và đã chỉnh lý khoản 1 Điều 61a theo hướng không quy định xử phạt đối với hành vi “không bảo đảm an toàn, đo lường, số lượng, khối lượng, chất lượng, công dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán, cung cấp

		của Chính phủ quy định “3. Các vi phạm hành chính khác trong hoạt động thương mại về kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng; giá, niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ; chứng từ, hóa đơn mua bán hàng hóa, dịch vụ; đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa lưu thông, kinh doanh trên thị trường; nhãn hàng hóa; sở hữu trí tuệ; thủ tục đăng ký kinh doanh; biển hiệu; quảng cáo thương mại; kinh doanh đấu giá hàng hóa; kinh doanh đấu thầu hàng hóa, dịch vụ; mua bán, trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới và các hành vi vi phạm khác thì áp dụng quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.”. Đồng thời, liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2017 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ).	cho người tiêu dùng theo đúng nội dung đã đăng ký, thông báo, công bố, niêm yết, quảng cáo, giới thiệu, giao kết, cam kết hoặc theo quy định của pháp luật” do đã được quy định xử phạt vi phạm hành chính tại các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực có liên quan.
Khoản 3 Điều 1 (Điều 61b)	UBND tỉnh Thanh Hóa	Tại khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị định có sửa đổi, bổ sung Điều 61b Nghị định số 98/2020/NĐ-CP, trong đó quy định: “Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với người tiêu dùng có hành vi tiêu dùng sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ trái với thuần phong mỹ tục, đạo đức xã hội hoặc không tuân thủ quy định về tiêu dùng bền vững theo quy định của pháp luật”. Tuy nhiên tại dự thảo chưa xác định sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ	- Tiếp thu và chỉnh lý dự thảo Nghị định theo hướng không quy định xử phạt đối với các hành vi tương ứng.

		trái với thuần phong mỹ tục, đạo đức xã hội là sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ như thế nào? Do vậy, đề nghị xem xét quy định rõ nội dung này để làm cơ sở thực hiện.	
Điều 73	SCT tỉnh Vĩnh Phúc	Đề nghị bổ sung vào điều 73 Nghị định 98/2020/NĐ-CP Mục về “ <i>phạt tiền đối với doanh nghiệp bán hàng đa cấp có hành vi kinh doanh theo phương thức đa cấp bị cấm</i> ”, bao gồm các hành vi huy động vốn, nhận ủy thác đầu tư, kinh doanh dịch vụ tài chính, tiền tệ, tiền ảo theo phương thức đa cấp.	- Điểm h, điểm i khoản 9 Điều 56 Dự thảo Nghị đã có quy định xử phạt đối với các hành vi vi phạm tương ứng của doanh nghiệp bán hàng đa cấp.
Tên Điều 2	UBND tỉnh Điện Biên	Đề nghị xem xét, bỏ cụm từ “thay thế” tại tên gọi, chỉnh sửa thành “Điều 2. Bổ sung, bãi bỏ một số từ, cụm từ, điểm, điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 1 năm 2022 của Chính phủ” đề đảm bảo chính xác và phù hợp với nội dung các khoản trong Điều. Tương tự lý do trên, đề nghị chỉnh sửa khoản 1, Điều 2 thành “1. Bổ sung, bỏ một số từ, cụm từ tại các điều, khoản, điểm, sau đây:”	
Điều 2 dự thảo	UBND tỉnh Quảng Bình,	Đề nghị Bỏ cụm từ “thời hạn sử dụng của hàng	- Tiếp thu một phần và đã bổ sung quy định sửa đổi tên Điều 17 như sau:

	UBND tỉnh Thanh Hóa, SCT tỉnh Bình Định, SCT Quảng Ngãi, UBND tỉnh Nghệ An	hoà” tại phần tên của Điều 17 Lý do: Hành vi vi phạm về thời hạn sử dụng của hàng hóa đã được bãi bỏ tại khoản 2 Điều 2 Nghị định sửa đổi, bổ sung./	“Điều 17. Hành vi vi phạm về kinh doanh hàng hoá không rõ nguồn gốc, xuất xứ và khoảng sản không có nguồn gốc hợp pháp”
Khoản 2 Điều 2 dự thảo	UBND thành phố Hà Nội	Đề nghị giữ nguyên, không bãi bỏ điểm a khoản 1 Điều 17 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định về xử phạt kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng ghi trên nhãn hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa vì trên thực tế đây là hành vi vi phạm phổ biến. Nếu bãi bỏ, khi xảy ra vi phạm không có chế tài xử phạt.	- Không tiếp thu. Lý do: hành vi vi phạm bị xử phạt theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hoá.
Điều 3 dự thảo Điều 3	UBND tỉnh Nam Định (Cục QLTT), UBND tỉnh An Giang	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung điều khoản chuyển tiếp đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng trước khi dự thảo Nghị định này có hiệu lực mà sau đó mới phát hiện nhưng dự thảo Nghị định này không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nặng hơn hoặc nhẹ hơn thì áp dụng quy định của Nghị định nào cho phù hợp? Đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm dự thảo Nghị định này có hiệu lực mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại thì áp dụng quy định của Nghị định nào	- Tiếp thu và đã bổ sung Điều 3, Điều khoản chuyển tiếp tại dự thảo Nghị định.

	cho phù hợp? Tại Điều 3 đề nghị Ban soạn thảo xem xét chỉnh sửa, bổ cục lại nội dung Điều cho phù hợp với mẫu số 28 mục II phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Cụ thể sửa lại thành: “Điều 3. Điều khoản thi hành 1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày.....thángnăm..... 2. Điều khoản chuyển tiếp (nếu có). 3. Nghị định này bãi bỏ (nếu có).”	- Tiếp thu.
SCT tỉnh Hà Giang, UBND tỉnh Điện Biên,	Tại khoản 3 điều 1 bổ sung mục 9 chương II quy định hành vi vi phạm về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Theo đó, các hành vi vi phạm được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở các quy định của Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023. Tuy nhiên, một số hành vi vi phạm còn trích dẫn nguyên văn quy định tại Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 dẫn đến quy định hành vi vi phạm không rõ ràng, có trường hợp một hành vi vi phạm được cấu thành từ nhiều hành vi khác nhau sẽ gây khó khăn cho cơ quan, tổ chức khi xác định một hành vi xảy ra trên thực tế có phải là hành vi vi phạm hành chính theo quy định hay không: - Điểm e khoản 1 điều 46: Không thông báo rõ ràng, công khai bằng hình thức phù hợp với người tiêu dùng về mục đích, phạm vi thu thập, sử dụng thông tin, thời hạn lưu trữ thông tin của người tiêu	- Tiếp thu và đã rà soát, chỉnh lý dự thảo Nghị định theo ý kiến góp ý.
UBND TP. Đà Nẵng		

Ý KIẾN KHÁC

		dùng trước khi thực hiện và phải được người tiêu dùng đồng ý theo quy định. - Điểm h khoản 1 Điều 46 quy định: Không thông báo lại và được người tiêu dùng đồng ý về việc thay đổi trước khi thay đổi mục đích, phạm vi sử dụng thông tin đã thông báo cho người tiêu dùng. Điểm a khoản 2 Điều 46 quy định: Không có biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của người tiêu dùng mà thương nhân thu thập, lưu trữ, sử dụng và có biện pháp ngăn ngừa các hành vi vi phạm an toàn, an ninh thông tin của người tiêu dùng theo quy định. - Điểm c khoản 2 Điều 46 quy định: Không thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện hệ thống thông tin bị tấn công và thực hiện các biện pháp cần thiết để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của người tiêu dùng theo quy định quy định trong trường hợp hệ thống thông tin bị tấn công làm phát sinh nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin của người tiêu dùng. - Điểm đ khoản 1 Điều 46b quy định: Không chấp hành quyết định thu hồi sản phẩm, hàng hóa trong trường hợp sản phẩm, hàng hóa do mình fban, cung cấp thuộc diện phải thu hồi; chịu chi phí để tiêu hủy sản phẩm, hàng hóa trong trường hợp sản phẩm, hàng hóa phải tiêu hủy theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh các
--	--	--

		quy định về hành vi vi phạm mới được bổ sung tại Mục 9 Chương II theo hướng dẫn gọn, tách các hành vi vi phạm khác nhau hoặc khó xác định trên thực tế thành quy định riêng, lược bỏ các quy định không mang tính mô tả hành vi vi phạm chính.	
SCT tỉnh Quảng Ninh		- Đề nghị bổ sung thêm 01 điều quy định về xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi sản xuất, kinh doanh thuốc lá điện tử, thuốc lá thế hệ mới. - Trong dự thảo Nghị định sửa đổi trên, đã bổ sung thêm các hành vi vi phạm và tăng mức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Đề nghị cơ quan chủ trì nghiên cứu sửa đổi, bổ sung thêm các hành vi và tăng mức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khác như: (1) <i>kinh doanh thuốc lá</i>; (2) <i>kinh doanh rượu, bia</i>; (3) <i>dầu cơ hàng hóa và găm hàng</i>; (4) <i>Thương mại điện tử</i>...	- Không tiếp thu. Lý do: Tại thời điểm hiện nay chưa có quy định pháp luật cụ thể quy định về quản lý hàng hoá có liên quan. - Đề nghị giữ nguyên các quy định liên quan tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi để bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay.
UBND tỉnh Thanh Hóa		Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung làm rõ thẩm quyền xử phạt của Chánh Thanh tra Sở Công Thương theo quy định tại Điều 87 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020.	Thẩm quyền xử phạt của Chánh Thanh tra Sở Công Thương thực hiện thẩm quyền xử phạt theo quy định tại Điều 87 và khoản 7 Điều 88 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi.
UBND tỉnh Thanh Hóa		Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung thống nhất mức xử phạt, khung hành vi quy định tại Điều 36 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 và Điều 15 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 (quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan). Lý do: Đối với cùng một	Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP đã có quy định cụ thể về việc áp dụng để ngăn ngừa tình trạng trùng lặp.

		hành vi vi phạm về hàng hoá cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu có giá trị như nhau, nhưng quy định mức xử phạt khác nhau, do đó đã gây khó khăn cho việc áp dụng khi xử lý đối với hành vi vi phạm này.	
UBND tỉnh Thanh Hóa		Đề nghị sửa đổi, bổ sung thẩm quyền của lực lượng Bộ đội Biên phòng (BĐBP) đối với các hành vi quy định tại Điều 6 và Điều 16 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020. Vì tại khoản 5, Điều 88 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP quy định thẩm quyền của BĐBP: “Những người có thẩm quyền của BĐBP có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Mục 2, Chương II và các Điều 15, 17, 36, 37, 40, 41, 42 và 72 của Nghị định này theo thẩm quyền quy định tại Điều 85 Nghị định này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao”. Tuy nhiên, quá tình thực hiện nhiệm vụ, các đơn vị BĐBP Thanh Hoá thấy bất cập. - Đề nghị bổ sung thêm thẩm quyền của BĐBP tại Điều 18 “Hành vi vi phạm về nhập khẩu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá và nguyên liệu thuốc lá”; Điều 20 “Hành vi vi phạm về dán tem nhập khẩu đối với thuốc lá nhập khẩu”; Điều 21 “Hành vi vi phạm về dán tem đối với thuốc lá tiêu thụ trong nước”. Vì các hành vi này dễ dàng phát hiện qua kiểm tra thông thường tại các cửa khẩu, cảng và kinh doanh buôn bán trong khu vực biên giới.	- Đã sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền của Bộ đội biên phòng tại khoản 5 Điều 88 theo ý kiến đề xuất của Bộ Quốc phòng.

UBND tỉnh Hòa Bình	Đề nghị bổ sung nhóm hành vi “vi phạm quy định về nội dung bất buộc trên nhãn hàng hoá hoặc nội dung bất buộc phải thể hiện trên nhãn theo tính chất hàng hoá” Tại Điều 17, Nghị định số 98/2020/NĐ-CP và Nghị định số 17/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Lý do: Trong quá trình thực hiện kiểm tra, kiểm soát thị trường đã phát hiện nhiều trường hợp cả nhãn/tổ chức trong quá trình kinh doanh hàng hoá có nhãn ghi thiếu nội dung hoặc hàng hoá nhập khẩu để kinh doanh nhưng không có nhãn phụ bằng ngôn ngữ Việt Nam theo quy định, qua rà soát nhóm hành vi trên được quy định tại Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ, tuy nhiên không quy định thẩm quyền xử phạt cho cơ quan nào.	- Không tiếp thu.
UBND thành phố Đà Nẵng	- Về khái niệm “giá thị trường” đặc biệt đối với hàng cấm, nhằm xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt chưa được quy định một cách cụ thể. Đề nghị bổ sung trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định: Các cơ quan có thẩm quyền xử phạt có quyền chỉ định một trung tâm, tổ chức thẩm định giá để đưa ra mức “giá thị trường” phù hợp nhất. Hoặc có thể áp dụng cách tính “trung bình cộng” để tính khi các cơ sở sản xuất, kinh doanh, phân phối có các mức giá khác nhau đối với tang vật, phương tiện vi phạm trong	- Không tiếp thu.

	hoạt động thương mại, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. - Đối với trường hợp buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu có số lượng từ 1.500 bao trở lên thì người vi phạm sẽ đối mặt với hai trường hợp: Có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội buôn bán hàng cấm theo quy định tại Điều 190 Bộ Luật hình sự hoặc bị xử phạt VPHC theo điểm b khoản 8 Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP nếu không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu có số lượng từ 1.500 bao trở lên mà “không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” được quy định trong Điều 8 Nghị định là trường hợp nào thì hiện nay chưa có quy định cụ thể, dẫn đến vướng mắc là người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi này không biết sẽ chuyển cho cơ quan tiến hành tố tụng hay giữ lại để xử phạt VPHC. Ngược lại các cơ quan tiến hành tố tụng cũng không rõ trường hợp nào tiến hành truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp nào phải chuyển lại cho người có thẩm quyền để xử phạt VPHC. Bất cập này dẫn đến hệ quả vụ việc bị kéo dài nhưng không có hướng xử lý, làm giảm hiệu quả đấu tranh đối với các vi phạm pháp luật. Đề nghị bổ sung trong dự thảo Nghị định quy định thể nào là “buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu có số lượng từ 1.500 bao trở lên thuộc trường hợp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.
- Việc quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự hay không đối với cá nhân, pháp nhân có hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu có số lượng 1.500 bao trở lên thuộc thẩm quyền của cơ quan/người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.	- Không tiếp thu. Lý do: Việc xác định thông tin cụ thể về

	- Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 6 nghị định số 98/2020/NĐ-CP về hành vi vi phạm về hoạt động kinh doanh theo giấy phép kinh doanh theo hướng quy định rõ hơn “phạm vi, đối tượng, quy mô” ghi trong giấy phép kinh doanh được cấp để có xử lý hành vi cụ thể theo quy định. - Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP có quy định về “Buôn bán hàng hóa khác mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng”. Vậy, các loại hàng hóa này có phải hàng cấm hay không và các loại hàng cấm khác cụ thể ở đây được dẫn chiếu từ văn bản pháp luật nào. Hiện nay không có một danh mục hàng cấm cụ thể nào trong phạm vi xử phạt VPHC về loại hàng hóa khác mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng. Việc quy định một cách không rõ ràng như vậy gây khó khăn cho lực lượng chức năng khi tiến hành hoạt động xử phạt VPHC về buôn bán hàng cấm. Đề nghị bổ sung trong dự thảo quy định căn cứ vào Luật Thương mại 2005 hay Luật Đầu tư 2020 để xác định các loại “hàng hóa khác” này. - Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 14 Điều 17 về biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc tiêu hủy tang vật vi phạm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm a, b và c khoản 1 Điều này” tạo thuận lợi để các cơ quan có thẩm quyền không phải tiến hành thủ tục đánh giá tang	phạm vi, đối tượng, quy mô... kinh doanh cần được thực hiện trên cơ sở quy định pháp luật về quản lý nhà nước liên quan đến giấy phép kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề tương ứng. - Không tiếp thu. Để xác định hàng hoá cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng cần căn cứ vào văn bản quy phạm pháp luật cụ thể có quy định nội dung tương ứng. Việc áp dụng tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải tuân thủ quy định tại Điều 33 Luật Xử lý vi phạm hành chính và quy định pháp luật có liên quan.
--	--	---

	vật vi phạm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cay trồng và môi trường mà chỉ cần yếu tố đã được quy định như quá hạn, đánh tráo, thay đổi nhãn hàng hóa, bao bì hàng hóa, tẩy xóa, sửa chữa thời hạn sử dụng trên nhãn hàng hóa, bao bì hàng hóa, không rõ nguồn gốc xuất xứ là đủ buộc tiêu hủy. - Đề nghị sửa khoản 3 Điều 30 Nghị định 98/2020/NĐ-CP về hành vi vi phạm khác về kinh doanh rượu, bia theo hướng quy định cụ thể đối với “Các hành vi vi phạm khác vi phạm quy định phòng chống tác hại của rượu, bia về khuyến mại, bán, cung cấp rượu bia bị xử phạt theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế”. - Cần có quy định cụ thể hơn về biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm”. Bởi vì trong thực tiễn có trường hợp đã chuyển nhượng, tiêu thụ hàng hóa, cung cấp dịch vụ vi phạm, xuất hóa đơn giá trị gia tăng trong đó đã thể hiện được số lợi bất hợp pháp mà bên bán sẽ thu được nhưng thực tế bên mua chưa thanh toán tiền hoặc chuyển khoản trả cho bên bán	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP. Việc liệt kê cụ thể các hành vi bị xử phạt theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế là không cần thiết. Theo quy định tại Điều 37 Luật Xử lý vi phạm hành chính, biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính được áp dụng đối với cá nhân, tổ chức vi phạm có được số lợi bất hợp pháp là tiền, tài sản, giấy tờ và vật có giá có được từ vi phạm hành chính.
UBND tỉnh Đồng Tháp,	Tham mưu Chính phủ hợp nhất các nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 3 của Nghị định số	- Không tiếp thu. Lý do: Việc sửa đổi, bổ sung Nghị định

UBND tỉnh Bến Tre, Đồng Nai	17/2022/NĐ-CP của Chính phủ vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2020/NĐ-CP của Chính phủ để ban hành Nghị định mới	số 98/2020/NĐ-CP tập trung vào các quy định xử phạt hành vi vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
UBND thành phố Hà Nội	Đề nghị xem lại mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm quy định tại: Khoản 1 Điều 48; khoản 1, 2 Điều 49; khoản 1, 2 Điều 50; khoản 2, 3 Điều 51, khoản 1 Điều 52; khoản 4, 5 Điều 56 dự thảo Nghị định. Đây là các hành vi vi phạm phổ biến, thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Sở Công Thương và hiện mức phạt quy định tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP thuộc thẩm quyền xử phạt của Chánh Thanh tra Sở Công Thương, Cục trưởng Cục quản lý thị trường cấp tỉnh. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng tăng mức xử phạt (có hành vi tăng gấp đôi so với mức xử phạt quy định tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP), vượt quá thẩm quyền xử phạt của Chánh Thanh tra Sở Công Thương, Cục trưởng Cục quản lý thị trường cấp tỉnh, thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. Quy định như vậy là không phù hợp với thực tế, không đảm bảo nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính một cách nhanh chóng, kịp thời đồng thời làm tăng số lượng công việc Chủ tịch UBND cấp tỉnh phải giải quyết	- Không tiếp thu. Việc quy định mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm hành chính cần căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi vi phạm hành chính.
UBND thành phố Hà Nội	Đề nghị xem xét lại hình thức xử phạt bổ sung tại khoản 4 Điều 49, khoản 5 Điều 51, khoản 3 Điều 52 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung “Đình chỉ hoạt động giao kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện	- Tiếp thu và đã chỉnh lý theo hướng không quy định áp dụng hình thức xử phạt bổ sung đình chỉ hoạt động giao kết hợp đồng.

		giao dịch chung từ 06 tháng đến 12 tháng...” vì theo quy định tại Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ (và các văn bản sửa đổi, bổ sung) các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung bao gồm: Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư, hợp đồng mua bán điện sinh hoạt, hợp đồng mua bán nước sinh hoạt... Các lĩnh vực này có phạm vi người tiêu dùng rộng lớn, ảnh hưởng trực tiếp tới đời sống dân sinh. Do đó, cần có một cơ chế quản lý phù hợp để doanh nghiệp vi phạm tuân thủ quy định của pháp luật hơn là quy định về hình thức xử phạt bổ sung nêu trên vì nếu áp dụng sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến người tiêu dùng (khi không được ký hợp đồng mua bán điện, nước, căn hộ chung cư... trong thời gian doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động giao kết hợp đồng).	
	UBND thành phố Hà Nội	Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam có nhiều quy định về trách nhiệm của Văn phòng đại diện. Tuy nhiên, trong trường hợp Văn phòng đại diện không thực hiện trách nhiệm thì chưa có chế tài xử phạt. Vì vậy, đề nghị bổ sung chế tài xử phạt đối với văn phòng đại diện tại Điều 67 của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam khi có các hành vi vi phạm sau:	- Không tiếp thu. Lý do: Các hoạt động liên quan đến ủy quyền là các hành vi dân sự.

		- Người đứng đầu Văn phòng đại diện không ủy quyền bằng văn bản (có sự đồng ý của thương nhân nước ngoài) cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu Văn phòng đại diện khi xuất cảnh khỏi Việt Nam. (Khoản 3 Điều 33 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP). - Người đứng đầu Văn phòng đại diện không được thương nhân nước ngoài ủy quyền từng lần thực hiện giao kết hợp đồng, sửa đổi, bổ sung hợp đồng đã giao kết nhưng vẫn thực hiện việc giao kết hợp đồng, sửa đổi, bổ sung hợp đồng đã giao kết (khoản 7 Điều 33 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP).	
UBND tỉnh Gia Lai	Lý do: Theo Luật Đầu tư năm 2020 đã không còn danh mục ngành, nghề hạn chế kinh doanh nhưng tại Điều 33, Điều 35, Điều 64, Điều 77 và Điều 78 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP vẫn còn cụm từ “hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh”. - Đề nghị bổ sung tại dự thảo Nghị định nội dung: bỏ cụm từ “xăng dầu” vào sau cụm từ “phần bón” tại điểm c khoản 2 Điều 15 của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP.	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định để bảo đảm hợp với quy định của Luật Thương mại 2005. - Tiếp thu và đã bổ sung thêm quy định phạt tiền gấp 02 lần đối với hành vi kinh doanh hàng hoá nhập lậu thuộc ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện.	

		Lý do: Theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022) thì Hành vi vi phạm về kinh doanh xăng dầu nhập lậu, xăng dầu không rõ nguồn gốc, xuất xứ áp dụng các quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để xử phạt hành vi kinh doanh xăng dầu nhập lậu, xăng dầu không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Hành vi vi phạm về kinh doanh xăng dầu không rõ nguồn gốc, xuất xứ được xử phạt tiền gấp hai lần theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP. Vì vậy, đề nghị bổ sung quy định Phạt tiền gấp hai lần đối với hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu là xăng dầu.	
UBND tỉnh An Giang		Quy định hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc, hành vi vi phạm hành chính đang được thực hiện cụ thể cho từng hành vi trên cơ sở nguyên tắc theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, để có sự thống nhất trong cách hiểu và áp dụng pháp luật. - Quy định nguyên tắc áp dụng mức phạt cụ thể trong trường hợp một hành vi vi phạm mà chỉ có	- Không tiếp thu. Lý do: Quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP đã bảo đảm cụ thể, rõ ràng.
			- Đề nghị bổ sung khi sửa đổi Nghị

		một tình tiết tăng nặng hoặc một tình tiết giảm nhẹ. - Quy định nguyên tắc áp dụng khung phạt trong trường hợp một hành vi vi phạm mà có trị giá hàng hóa ở khung này nhưng số thu lợi bất hợp pháp ở khung khác quy định định tại Điều 9, 10, 11, 12. - Quy định, làm rõ thêm "<i>hành vi cố ý</i>" quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP, để có sự thống nhất trong cách hiểu và áp dụng pháp luật.	định số 118/2021/NĐ-CP để bảo đảm áp dụng thống nhất trong xử phạt vi phạm hành chính.
--	--	--	---

2.3. Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Công ty cổ phần Sở giao dịch hàng hóa Việt Nam và công dân

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điểm b khoản 5 và điểm g khoản 8 Điều 77	Sở Giao dịch hàng hóa (MXV)	1. Kiến nghị bãi bỏ điểm b khoản 5 và điểm g khoản 8 Điều 77 quy định về hạn mức giao dịch: Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 51/2018/NĐ-CP ngày 09/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa đã bãi bỏ quy định về hạn mức giao dịch. Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa dự thảo Nghị định và Nghị định 51/2018/NĐ-CP, MXV kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét bãi bỏ điểm b khoản 5 và điểm g khoản 8 Điều 77 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP của Chính phủ.	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại điểm b khoản 5 và điểm g khoản 8 Điều 77 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi. Lý do: Khoản 4 Điều 34 Nghị định số 158/2006/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 51/2018/NĐ-CP vẫn quy định: “Trong trường hợp cần thiết, để bảo đảm an ninh kinh tế và bình ổn thị trường, Bộ trưởng Bộ Công Thương có quyền thay đổi tổng hạn mức giao dịch đối với từng loại hàng hoá”.
Điểm a khoản 4 và điểm c khoản 5 Điều 77	Sở Giao dịch hàng hóa (MXV)	Sửa đổi điểm a khoản 4 và điểm c khoản 5 Điều 77 để tránh vi phạm nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính: Điểm a khoản 4 và điểm c khoản 5 Điều 77 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP cùng quy định về hành vi “Lôi kéo khách hàng ký	- Tiếp thu và đã chỉnh lý dự thảo Nghị định theo hướng bãi bỏ quy định tại điểm a khoản 4 Điều 77 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi.

		kết hợp đồng bằng cách hứa bồi thường toàn bộ hoặc một phần thiệt hại phát sinh hoặc bảo đảm một phần lợi nhuận cho khách hàng” đối với thành viên của Sở giao dịch hàng hóa. Điều này vi phạm nguyên tắc “Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi năm 2020. MXV kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, sửa đổi điểm a khoản 4 và điểm c khoản 5 Điều 77 để tránh trùng lặp, vi phạm nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính.	
Điểm b khoản 8 Điều 77	Sở Giao dịch hàng hóa (MXV)	Sửa đổi điểm b khoản 8 Điều 77 để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các quy định trong lĩnh vực mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa. Điều 19, Điều 21 Nghị định số 158/2006/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa được sửa đổi bởi Nghị định số 51/2018/NĐ-CP quy định Thành viên Môi giới, Thành viên kinh doanh của Sở giao dịch hàng hóa là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Vì thế, cần thiết sửa đổi từ “thương nhân” tại điểm b khoản 8 Điều 77 Nghị định số	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại Nghị định. Khoản 1 Điều 6 Luật Thương mại 2005 quy định: “Thương nhân bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh”. Trường hợp hợp thương nhân là doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm hành chính thì phạt tiền gấp 02 lần mức phạt tiền đối với thương nhân là cá nhân thực hiện hành vi vi phạm.

		98/2020/NĐ-CP thành “doanh nghiệp” để thống nhất với quy định tại Nghị định số 158/2006/NĐ-CP ngày Nghị định số 51/2018/NĐ-CP.	
Khoản 1 Điều 77 và khoản 4 Điều 1	Sở Giao dịch hàng (MXV)	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 77 và khoản 4 Điều 1 để tránh bỏ lọt hành vi vi phạm trong lĩnh vực mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa - Khoản 1 Điều 77 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định xử phạt hành vi vi phạm của nhân viên Sở Giao dịch hàng hóa thực hiện việc môi giới, mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa. Tuy nhiên, quy định như vậy để dẫn đến việc bỏ lọt các hành vi của nhân viên Sở giao dịch hàng hóa trong trường hợp nhân viên thông đồng, câu kết hoặc gián tiếp tham gia mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa nhằm mục đích trục lợi bất chính. MXV kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo sửa đổi khoản 1 Điều 77 Nghị định 98/2020/NĐ-CP thành “<i>Phạt tiền..... đối với hành vi của nhân viên của Sở Giao dịch hàng hóa thực hiện việc môi giới, mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa dưới mọi hình thức</i>” - Hành vi của cá nhân, tổ chức khi sử dụng tên, cụm từ gây nhầm lẫn, hiểu tương tự hoặc lừa dối khách hàng về việc cung cấp hoạt động Sở Giao dịch hàng hóa nhưng chưa được cấp phép là	- Đề nghị giữ nguyên quy định tại khoản 1 Điều 77 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi. Lý do: Khoản 1 Điều 71 Luật Thương mại 2005 quy định: “Nhân viên của Sở giao dịch hàng hoá không được phép môi giới, mua bán hàng hoá quá Sở giao dịch hàng hoá” Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, việc quy định hành vi vi phạm hành chính phải đáp ứng yêu cầu “có vi phạm các quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm, điều cấm của pháp luật về trật tự quản lý hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.”. - Không tiếp thu. Lý do: Các hành vi vi phạm liên quan được quy định xử phạt vi phạm hành chính tại Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26/9/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh, Điều 14 Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của

		một trong những vi phạm phổ biến những năm qua, vi phạm điểma khoản 1 Điều 10 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010; Điểm a khoản 5 Điều 45 Luật Cạnh tranh năm 2018; Khoản 2 Điều 129 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005. Trong kinh doanh, đây là hành vi cạnh tranh không lành mạnh, tiềm ẩn nguy cơ gây ra thiệt hại lớn cho khách hàng, làm mất niềm tin của khách hàng đối với thị trường và với hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa. Do đó, MXXV kiến nghị sửa đổi Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP như sau: “Đối với các hành vi dấu cơ hàng hóa, găm hàng, dấu thầu hàng hóa, dịch vụ và nhượng quyền thương mại có dấu hiệu của hành vi hạn chế cạnh tranh <i>hoặc đối với các hành vi liên quan đến mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa có dấu hiệu của hành vi cạnh tranh không lành mạnh</i> theo quy định của pháp luật về cạnh tranh thì áp dụng quy định về điều tra và xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh”.	Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp đã đọcj sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021, Nghị định số 46/2024/NĐ-CP ngày 04/5/2024 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
Khoản 5 và Khoản 8 Điều 77	Sở Giao dịch hóa (MXXV)	Sửa đổi khoản 5 và Khoản 8 Điều 77 theo hướng tăng mức xử phạt vi phạm hành chính nhằm tăng tính răn đe Theo Nghị định số 98/2020/NĐ-CP các hành vi vi phạm trong lĩnh vực mua bán hàng hóa	Đề nghị chưa sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến nội dung kiến nghị. Lý do: Chính phủ đang triển khai xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 158/2006/NĐ-CP và Nghị định số 51/2018/NĐ-CP. Trên thực tế, các quy

		qua Sở Giao dịch hàng hóa có mức phạt hành chính tối đa là 50 triệu đồng. Tuy nhiên, thực tế cho thấy một cá nhân có thể thực hiện những giao dịch qua Sở Giao dịch hàng hóa giá trị từ vài trăm triệu cho đến hàng chục tỷ đồng Việt Nam tại một thời điểm. MXV kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét tăng mức phạt tiền đối với các hành vi quy định tại Điều 77 đặc biệt cần tăng mức xử phạt đến tối đa (100 triệu đồng đối với cá nhân, 200 triệu đồng đối với tổ chức theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại điểm b Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP đối với một số hành vi vi phạm có tính chất nghiêm trọng trong lĩnh vực này quy định tại Khoản 5 và khoản 8 Điều 77 Nghị định 98/2020/NĐ-CP để xử lý nghiêm minh, triệt để đối với các hành vi vi phạm.	định xử phạt nêu trên chưa có trường hợp nào được áp dụng trong thực tiễn.
Kiến nghị bổ sung khác	Sở Giao dịch hàng hóa (MXV)	Kiến nghị bổ sung các quy định sau: 1. Bổ sung các quy định về xử lý hành chính đối với một số hành vi vi phạm đã được quy định trong Luật Thương mại năm 2005, Nghị định số 158/2006/NĐ-CP nhằm bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia thị trường Nghị định 98/2020/NĐ-CP và dự thảo Nghị định chưa quy định xử lý vi phạm hành chính đối	- Không tiếp thu. Lý do: + Hành vi từ chối hoặc tiến hành chậm trễ một cách bất hợp lý việc môi giới hợp đồng theo các nội dung đã thỏa thuận với khách hàng là hành vi mang tính chất dân sự và cần được xử lý tranh chấp theo quy định của pháp luật dân

	với các hành vi nêu tại khoản 4 Điều 70; điểm a, c khoản 2 Điều 71 Luật Thương mại năm 2002 gồm: - Hành vi từ chối hoặc tiến hành chậm trễ một cách bất hợp lý việc môi giới hợp đồng theo các nội dung đã thỏa thuận với khách hàng. - Hành vi gian lận, lừa dối về khối lượng hàng hóa trong các hợp đồng kỳ hạn hoặc hợp đồng quyền chọn được giao dịch hoặc có thể được giao dịch và gian lận, lừa dối về giá thực tế của loại hàng hóa trong các hợp đồng kỳ hạn hoặc hợp đồng quyền chọn. - Hành vi dùng các biện pháp bất hợp pháp để gây rối loạn thị trường hàng hóa tại Sở Giao dịch hàng hóa. Ngoài ra, Nghị định số 98/2020/NĐ-CP cũng cần xem xét, bổ sung việc xử phạt đối với Hành vi của cá nhân, tổ chức thực hiện một hoặc một số hoạt động liên quan đến mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa khi chưa được cấp phép hoặc đã bị thu hồi Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa (cần chú pháp lý: Điều 10 Nghị định số 158/2006/NĐ-CP được sửa đổi bởi Khoản 9, Khoản 29 Điều 1 Nghị định số 51/2018/NĐ-CP) 2. Bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả	sự. + Các hành vi vi phạm của thành viên của Sở giao dịch hàng hoá; hành vi vi phạm của Sở giao dịch hàng hoá có liên quan như: không thực hiện hoặc thực hiện không đúng việc thông báo các giao dịch cho khách hàng theo quy định; sử dụng giá giả tạo và các biện pháp gian lận khác khi môi giới cho khách hàng; không công bố hoặc công bố không đầy đủ, không chính xác thông tin về giao dịch, các lệnh giao dịch mua bán hàng hoá qua Sở giao dịch hàng hoá và các thông tin khác theo điều lệ hoạt động của Sở giao dịch hàng hoá; đưa tin sai lệch về các giao dịch, thị trường hoặc giá hàng hoá mua bán qua Sở giao dịch hàng hoá v.v.. đã được quy định tại Điều 77 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi. + Hành vi vi phạm về kinh doanh theo Giấy phép kinh doanh đã được quy định tại Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi. + Theo quy định tại Điều 55 Luật Xử lý vi phạm hành chính, đối với hành vi vi
--	---	--

		quy định tại khoản 9 Điều 77 Ngoài biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 9 Điều 77 Nghị định 98/2020/NĐ-CP, cần thiết phải bổ sung thêm một số biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính để kịp thời ngăn chặn ảnh hưởng tiêu cực của hành vi đến thị trường. Cụ thể: - Buộc nộp thông báo, báo cáo và công bố thông tin chính xác trong trường hợp vi phạm quy định về thông báo, công khai thông tin (điểm a khoản 2; điểm đ khoản 3; điểm a, b, đ, e, g khoản 7; điểm e khoản 8 Điều 77). - Buộc gỡ bỏ trang thông tin điện tử, phần mềm, hệ thống giao dịch và các trang thiết bị khác được sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm trong trường hợp hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa khi chưa được cấp phép. - Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa khi chưa được cấp phép.	phạm đang diễn ra, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải áp dụng biện pháp buộc chấm dứt hành vi vi phạm hành chính nhằm chấm dứt ngay hành vi vi phạm. Một số biện pháp khắc phục hậu quả được đề xuất thực chất là việc buộc chấm dứt hành vi vi phạm quy định tại Điều 55 Luật Xử lý vi phạm hành chính.
Điểm d khoản 1 Điều 17 Nghị định số	Công dân Nguyễn Tiến Dũng (Sở Công Thương Thái Nguyên)	Đề nghị sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 17 từ “Mua, bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp” thành “Mua, bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản không có tài liệu chứng minh nguồn gốc hợp pháp”. Lý	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Lý do: khoáng sản có nguồn gốc hợp pháp được quy định tại Điều 14 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ

98/2020/N D-CP		do: để chứng minh không có nguồn gốc hợp pháp rất khó khăn do đó chuyển đổi thành không có hồ sơ, tài liệu chứng minh nguồn gốc hợp pháp	sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương./.
-------------------	--	--	--

